

Số: /KH-UBND

Kim Bảng, ngày tháng năm 2022

**KẾ HOẠCH
Phòng, chống dịch bệnh động vật năm 2023**

I. CĂN CỨ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH

Căn cứ Luật Thú y ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật Thủy sản ngày 21 tháng 11 năm 2017; Luật Chăn nuôi ngày 19 tháng 11 năm 2018;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: Nghị định số 35/2016/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2016 quy định chi tiết một số điều của Luật Thú y; Nghị định số 13/2020/NĐ-CP ngày 21 tháng 01 năm 2020 hướng dẫn chi tiết Luật Chăn nuôi; Nghị định số 02/2017/NĐ-CP ngày 09 tháng 01 năm 2017 về cơ chế, chính sách hỗ trợ sản xuất nông nghiệp để khôi phục sản xuất vùng bị thiệt hại do thiên tai, dịch bệnh;

Căn cứ các Quyết định của Thủ tướng Chính Phủ: Quyết định số 172/QĐ-TTg ngày 13 tháng 02 năm 2019 phê duyệt Kế hoạch Quốc gia phòng, chống bệnh Cúm gia cầm giai đoạn 2019-2025; Quyết định số 972/QĐ-TTg ngày 07 tháng 7 năm 2020 phê duyệt Kế hoạch quốc gia phòng, chống bệnh Dịch tả lợn Châu Phi giai đoạn 2020-2025; Quyết định số 1632/QĐ-TTg ngày 22 tháng 10 năm 2020 phê duyệt “Chương trình quốc gia phòng, chống bệnh Lở mồm long móng, giai đoạn 2021-2025”; Quyết định số 1814/QĐ-TTg ngày 28 tháng 10 năm 2021 phê duyệt Kế hoạch quốc gia phòng, chống bệnh Viêm da nổi cục trên trâu, bò, giai đoạn 2022-2030; Quyết định số 2151/QĐ-TTg ngày 21 tháng 12 năm 2021 phê duyệt “Chương trình quốc gia phòng, chống bệnh Đại, giai đoạn 2022-2030”;

Căn cứ các Thông tư của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn: Thông tư số 04/2016/TT-BNNPTNT ngày 10 tháng 05 năm 2016 quy định về phòng, chống dịch bệnh động vật thủy sản; Thông tư số 07/2016/TT-BNNPTNT ngày 31 tháng 05 năm 2016 quy định về phòng, chống dịch bệnh động vật trên cạn; Thông tư số 24/2019/TT-BNNPTNT ngày 24 tháng 12 năm 2019; Thông tư số 09/2021/TT-BNNPTNT ngày 12 tháng 8 năm 2021 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 07/2016/TT-BNNPTNT; Thông tư số 23/2019/TT-BNNPTNT ngày 30 tháng 11 năm 2019 Hướng dẫn một số điều của Luật Chăn nuôi về hoạt động chăn nuôi;

Căn cứ công văn số 5177/BNN-TY ngày 08 tháng 8 năm 2022 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc xây dựng, phê duyệt kế hoạch phòng, chống dịch bệnh gia súc, gia cầm và thủy sản năm 2023;

Căn cứ các Kế hoạch của Ủy ban nhân dân tỉnh: Kế hoạch số 2656/KH-UBND ngày 31 tháng 8 năm 2020 về việc phòng, chống bệnh Dịch tả lợn Châu Phi trên địa bàn tỉnh Hà Nam giai đoạn 2020-2025; Kế hoạch số 491/KH-UBND ngày 23 tháng 02 năm 2021 về việc phòng, chống bệnh Lở mồm long móng trên địa bàn tỉnh Hà Nam giai đoạn 2021-2025; Kế hoạch số 337/KH-

UBND ngày 10 tháng 02 năm 2022 về việc phòng, chống bệnh Đại trên địa bàn tỉnh Hà Nam giai đoạn 2022-2030; Kế hoạch số 3042/KH-UBND ngày 08 tháng 11 năm 2021 về phát triển chăn nuôi, thủy sản tỉnh Hà Nam giai đoạn 2021-2025 định hướng đến năm 2030; Kế hoạch số 3201/KH-UBND ngày 25 tháng 11 năm 2022 về phòng chống dịch bệnh động vật năm 2023;

Căn cứ diễn biến tình hình dịch bệnh trên đàn gia súc, gia cầm và động vật thủy sản có khả năng phát sinh trên địa bàn huyện trong năm 2022;

Ủy ban nhân dân huyện xây dựng Kế hoạch phòng, chống dịch bệnh động vật năm 2023, với những nội dung sau:

II. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Nhằm khống chế, thanh toán các loại dịch bệnh truyền nhiễm nguy hiểm đối với đàn gia súc, gia cầm và động vật thủy sản như: Dịch Cúm gia cầm (CGC); Lở mồm long móng gia súc (LMLM); Dịch tả lợn, Dịch tả lợn Châu Phi (DTLCP), Tai xanh lợn (PRRS); Viêm da nổi cục trên trâu bò (VDNC); bệnh Đại chó mèo và một số bệnh dịch bệnh nguy hiểm khác.

- Chủ động triển khai, thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch bệnh bảo vệ cho đàn gia súc, gia cầm và động vật thủy sản hạn chế thiệt hại về kinh tế cho người nuôi và góp phần bảo vệ môi trường sinh thái.

2. Yêu cầu

- Việc phòng, chống dịch phải được coi là nhiệm vụ trọng tâm, cấp bách của các cấp uỷ Đảng, chính quyền và trách nhiệm của toàn dân;

- Tập trung chỉ đạo quyết liệt công tác phòng, chống dịch bệnh động vật theo quy định, nhanh gọn, đúng thời gian, đảm bảo an toàn và đạt hiệu quả cao;

- Mọi tổ chức, cá nhân chăn nuôi phải nghiêm túc thực hiện công tác phòng, chống dịch bệnh động vật;

- Trong quá trình tổ chức thực hiện phải đảm bảo an toàn cho người trực tiếp tham gia công tác phòng, chống dịch bệnh.

III. NỘI DUNG KẾ HOẠCH

1. Công tác tuyên truyền: Tổ chức tuyên truyền, phổ biến kiến thức cho nhân dân bằng nhiều hình thức để nâng cao nhận thức cho người dân về sự nguy hại của dịch bệnh, từ đó tự giác thực hiện các biện pháp phòng, chống. Thực hiện “5 không”: không giấu dịch; không mua, bán động vật mắc bệnh và các sản phẩm động vật mắc bệnh; không bán chạy động vật mắc bệnh; không vận chuyển động vật mắc bệnh ra khỏi vùng dịch; không vứt bừa bãi xác động vật mắc bệnh chết ra môi trường.

2. Công tác phòng dịch

2.1. Công tác giám sát dịch

Phải được chủ động thực hiện thường xuyên, liên tục ngay từ cơ sở nhằm phát hiện dịch sớm, tổ chức chống dịch kịp thời khi còn ở diện hẹp, số lượng ít. Thường xuyên phối hợp với Chi cục Chăn nuôi - thú y Hà Nam tổ chức lấy mẫu

giám sát chủ động để đánh giá tỷ lệ lưu hành của mầm bệnh, đồng thời lấy mẫu huyết thanh để kiểm tra đánh giá hiệu quả vắc xin sau tiêm phòng từ đó tham mưu, đề xuất các biện pháp phòng, chống dịch cho đàn vật nuôi một cách chính xác, phù hợp với từng bệnh trong từng thời điểm.

2.2. Công tác tiêm phòng

Tổ chức triển khai tiêm vắc xin phòng bệnh bắt buộc đối với các bệnh truyền nhiễm nguy hiểm cho đàn vật nuôi theo quy định vào 02 vụ chính trong năm (*vụ Xuân, vụ Thu*) và tiêm phòng bổ sung vào các tháng tiếp theo cho những gia súc, gia cầm chưa được tiêm phòng hoặc đã hết thời gian miễn dịch. Bao gồm:

- *Tiêm vắc xin phòng bệnh LMLM cho đàn gia súc*: Vắc xin sử dụng là vắc xin Týp O.

- *Tiêm vắc xin phòng bệnh Dịch tả cho đàn lợn*: Vắc xin sử dụng là vắc xin nhược độc đông khô chủng C do Việt Nam sản xuất.

- *Tiêm vắc xin phòng bệnh Tai xanh cho đàn lợn*: Khi không có dịch bệnh xảy ra, các hộ chăn nuôi lợn cần thực hiện tốt các biện pháp chăn nuôi an toàn sinh học. Khi có dịch xảy ra, phối hợp với ngành dọc cấp trên lấy mẫu, xác định chủng vi rút lưu hành, thực hiện công tác phòng chống dịch theo hướng dẫn của Chi cục Chăn nuôi - Thú y để tiêm phòng bao vây ổ dịch.

- *Tiêm vắc xin phòng bệnh Viêm da nổi cục trâu, bò*: Sử dụng loại vắc xin được Chi cục Chăn nuôi - Thú y chỉ định.

- *Tiêm vắc xin phòng bệnh Đại cho đàn chó, mèo*: Vắc xin sử dụng là vắc xin vô hoạt Rabisin.

- *Tiêm vắc xin phòng bệnh Cúm gia cầm*: Sử dụng vắc xin theo khuyến cáo của Chi cục Chăn nuôi - Thú y, phù hợp với từng địa phương để đảm bảo hiệu quả phòng bệnh.

- *Tiêm vắc xin phòng các bệnh khác*: Trên cơ sở dịch tễ và mùa vụ trong năm, Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn xây dựng Kế hoạch và tiến hành tổ chức, thực hiện công tác tiêm vắc xin phòng các bệnh cho đàn vật nuôi như: bệnh tụ huyết trùng trâu bò; bệnh đóng dấu, phó thương hàn, tụ huyết trùng lợn; bệnh Newcastle, Gumboro... ở đàn gà; bệnh dịch tả, viêm gan... ở đàn vịt theo quy định (*nguồn kinh phí do các hộ chăn nuôi tự túc*).

Thời gian tổ chức: Tiêm phòng vụ Xuân vào tháng 3 - 4; vụ Thu vào tháng 9 - 10. Tiêm phòng bổ sung cho những gia súc, gia cầm đến tuổi tiêm phòng hoặc đã hết thời gian miễn dịch bảo hộ vào những tháng còn lại trong năm.

2.3. Công tác kiểm dịch, kiểm soát giết mổ, kiểm tra vệ sinh thú y

Phối hợp thực hiện công tác kiểm dịch động vật, sản phẩm động vật, xuất ra và nhập vào địa bàn huyện.

Phối hợp tăng cường, kiểm tra, đánh giá thực trạng cơ sở giết mổ nhỏ lẻ, nâng cao trách nhiệm, vai trò quản lý của chính quyền địa phương cấp xã... Thực hiện việc kiểm tra vệ sinh thú y tại các trang trại chăn nuôi gia súc, gia cầm, nơi buôn bán, giết mổ động vật sản phẩm động vật trên địa bàn huyện.

2.4. Công tác vệ sinh, tiêu độc, khử trùng

Tuyên truyền, vận động người chăn nuôi, buôn bán, giết mổ gia súc, gia cầm thường xuyên làm tốt công tác vệ sinh, tiêu độc, khử trùng chuồng trại, môi trường trong chăn nuôi, cơ sở giết mổ, khu vực buôn bán gia súc, gia cầm sống. Đồng thời tổ chức triển khai thực hiện tháng vệ sinh, tiêu độc, khử trùng môi trường trong chăn nuôi trên địa bàn toàn huyện 2-3 đợt/năm theo kế hoạch của tỉnh. Đối với động vật thủy sản phải thường xuyên thực hiện vệ sinh ao nuôi, hàng ngày loại bỏ thức ăn dư thừa ra khỏi ao nuôi, định kỳ 2 lần/tháng xử lý môi trường ao nuôi bằng vôi bột hoặc một số thuốc khử trùng như Povidone, Iodine...

3. Công tác chống dịch

3.1. Đối với động vật trên cạn

Khi có dịch bệnh nguy hiểm xảy ra, các địa phương phải tập trung chỉ đạo chống dịch quyết liệt, với những nội dung sau:

a) Tổ chức công tác tiêu hủy động vật:

Việc tiêu hủy động vật mắc bệnh phải được thực hiện theo đúng quy định nhằm khoanh vùng, khống chế, dập dịch kịp thời không để lây lan ra diện rộng.

b) Thành lập chốt kiểm dịch động vật, sản phẩm động vật:

Căn cứ tình hình cụ thể, khi có dịch xảy ra trên địa bàn huyện hoặc khu giáp danh các tỉnh lân cận, phối hợp với các cơ quan, ngành dọc cấp trên thành lập chốt kiểm dịch động vật liên ngành (*nếu cần*) để kiểm tra, kiểm soát sự lưu thông, vận chuyển động vật và sản phẩm động vật trên địa bàn huyện, nhằm khống chế, ngăn ngừa dịch bệnh lây lan.

Các xã, thị trấn có ổ dịch xảy ra, thành lập các chốt kiểm dịch, nhằm quản lý không cho vận chuyển động vật và sản phẩm động vật cảm nhiễm với bệnh đã được công bố ra và vào ổ dịch.

c) Tổ chức vệ sinh, tiêu độc, khử trùng:

Tổ chức thực hiện công tác vệ sinh, tiêu độc, khử trùng chuồng trại, đường làng ngõ xóm, vệ sinh môi trường ở những nơi xảy ra ổ dịch và vùng bị dịch uy hiếp.

Hóa chất sát trùng phục vụ công tác chống dịch, được tỉnh cấp để phòng chống dịch, các xã, thị trấn khi có dịch tự bỏ kinh phí mua thêm hoá chất để phục vụ công tác chống dịch theo quy định.

d) Tổ chức tiêm phòng bao vây ổ dịch:

Khi dịch Cúm gia cầm, dịch tả lợn, dịch tả lợn Châu Phi, tai xanh lợn, lở mồm long móng gia súc, viêm da nổi cục trên trâu bò phát sinh sẽ tiến hành tổ chức thực hiện công tác tiêm phòng vắc xin bao vây ổ dịch theo quy định.

3.2. Đối với động vật thủy sản

Khi có dịch bệnh nguy hiểm xảy ra, các xã, thị trấn tập trung chỉ đạo chống dịch theo quy định tại Thông tư 04/2016/TT-BNNPTNT ngày 10 tháng 5 năm 2016 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

4. Chính sách hỗ trợ

4.1. Với động vật trên cạn:

a) Hỗ trợ vắc xin:

- Vắc xin LMLM gia súc: Tỉnh hỗ trợ tiêm cho đàn trâu, bò, dê, lợn nái, lợn đực giống (*trừ các trang trại gia công của các doanh nghiệp*) trên địa bàn toàn huyện.
- Vắc xin viêm da nổi cục trâu, bò: Tỉnh hỗ trợ tiêm cho đàn trâu, bò.
- Vắc xin Dịch tả lợn: Tỉnh hỗ trợ tiêm cho toàn đàn lợn (*trừ các trang trại gia công của các doanh nghiệp*) trên địa bàn huyện.
- Vắc xin Đại chó, mèo: Tỉnh hỗ trợ.

b) Hỗ trợ hóa chất sát trùng: Tỉnh hỗ trợ để tiêu độc, khử trùng chuồng trại, môi trường trong chăn nuôi ở những nơi ổ dịch cũ, vùng có nguy cơ, có mật độ chăn nuôi lớn và tổ chức thực hiện tháng vệ sinh, tiêu độc, khử trùng trên toàn huyện 2-3 lần/năm.

c) Chốt kiểm dịch động vật: Tỉnh hỗ trợ ngày công cho cán bộ tham gia trực chốt kiểm dịch động vật liên ngành của tỉnh (nếu có)

d) Lấy mẫu xét nghiệm: Tỉnh hỗ trợ 100% kinh phí cho Chi cục chăn nuôi - thú y để lấy mẫu bệnh phẩm gửi Cục Thú y xét nghiệm, chẩn đoán xác định bệnh nếu nghi ngờ động vật nhiễm bệnh trên địa bàn huyện.

4.2. Với động vật thủy sản

Khi có dịch bệnh nguy hiểm phải công bố dịch xảy ra, các xã, thị trấn xây dựng kế hoạch hỗ trợ kinh phí chống dịch theo qui định.

4.3. Hỗ trợ kinh phí tiêu hủy gia súc, gia cầm

Kinh phí hỗ trợ tiêu hủy gia súc, gia cầm thực hiện theo quy định tại điểm b khoản 4 Điều 5 Nghị định số 02/2017/NĐ-CP ngày 09 tháng 01 năm 2017 của Chính phủ về cơ chế, chính sách hỗ trợ sản xuất nông nghiệp để khôi phục sản xuất vùng bị thiệt hại do thiên tai, dịch bệnh và các quy định liên quan.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Trung tâm dịch vụ Nông nghiệp phối hợp với Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn chỉ đạo mạng lưới thú y cơ sở tổ chức giám sát phát hiện sớm dịch bệnh. Hướng dẫn các biện pháp kỹ thuật phòng, chống dịch bệnh, đề xuất các phương án xử lý dịch bệnh khi xảy ra trên địa bàn.

Phối hợp với các cơ quan chức năng thực hiện nghiêm công tác kiểm dịch, vận chuyển, buôn bán gia súc, gia cầm và sản phẩm từ động vật ra, vào địa bàn tỉnh, xử phạt nghiêm các trường hợp vi phạm theo quy định của pháp luật.

2. Phòng Tài chính - Kế hoạch chuẩn bị đầy đủ kinh phí và phối hợp với phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đề xuất sử dụng kinh phí để phòng chống dịch bệnh.

3. Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn xây dựng Kế hoạch cụ thể phòng, chống

dịch bệnh trên địa bàn. Chỉ đạo thực hiện tiếp nhận kê khai hoạt động chăn nuôi của người dân theo khoản 1 Điều 54 Luật Chăn nuôi ngày 19/11/2018 và Thông tư 23/2019/TT-BNNPTNT ngày 30/11/2019; thông báo các chính sách hỗ trợ của nhà nước trong công tác phòng, chống dịch bệnh cho các hộ dân được biết; tổ chức giám sát chặt chẽ, phát hiện sớm, báo cáo và xử lý kịp thời không để dịch lây lan. Thực hiện nghiêm các biện pháp phòng chống dịch bệnh theo hướng dẫn của cơ quan chuyên môn.

Phối hợp với phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, các ngành có liên quan kiểm soát chặt chẽ việc buôn bán, vận chuyển gia súc, gia cầm và sản phẩm động vật ra, vào địa bàn.

Huy động lực lượng tham gia phòng, chống khi dịch xảy ra và chủ động sử dụng kinh phí dự phòng đã phân bổ để phòng, chống và hỗ trợ kịp thời người chăn nuôi có động vật bị mắc bệnh phải tiêu hủy.

Thực hiện nghiêm chế độ thông tin, báo cáo về tiến độ, kết quả và kinh phí thực hiện phòng, chống dịch về Ủy ban nhân dân huyện (qua Phòng Nông nghiệp & PTNT, Trung tâm dịch vụ Nông nghiệp huyện) để tổng hợp, báo cáo Ban Chỉ đạo phòng chống dịch bệnh gia súc, gia cầm huyện và Sở Nông nghiệp & PTNT tỉnh Hà Nam.

4. Phòng Văn Hóa, Trung tâm Văn hóa, thông tin và thể thao huyện phối hợp với các cơ quan chuyên môn tuyên truyền, phổ biến kiến thức cho nhân dân về sự nguy hại của dịch bệnh để người dân tự giác thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch.

5. Các Phòng, ban, ngành liên quan theo chức năng, nhiệm vụ có trách nhiệm phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trong công tác phòng, chống dịch bệnh động vật.

Yêu cầu các phòng, ban, ngành, đơn vị có liên quan và Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn nghiêm túc thực hiện./.

Nơi nhận:

- Sở NN&PTNT (để báo cáo);
- TTTU, HEND huyện (để báo cáo);
- Lãnh đạo UBND huyện;
- Ban Chỉ đạo Phòng chống dịch bệnh động vật huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- Lưu: VT, NN.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Hùng Sơn